

Số: /BB-ĐHĐCĐ

BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2020

I. Thông tin doanh nghiệp

Tên Doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Hóa An

Địa chỉ Trụ sở: KP Cầu Hang, P. Hóa An, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Giấy phép kinh doanh: Số 3600464464 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 08/06/2000 và cấp thay đổi lần thứ 11 ngày 09/09/2019.

Thời gian và địa điểm họp: **khai mạc lúc 08 h30 , ngày 17 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Công ty cổ phần Hóa An, địa chỉ: KP Cầu Hang, P. Hóa An, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.**

II. Nội dung đại hội

- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019; Kết quả SXKD năm 2019 được kiểm toán; Kế hoạch SXKD năm 2020; Kế hoạch mức chia cổ tức năm 2020.
- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019.
- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019.
- Báo cáo thù lao của HĐQT, BKS năm 2019 và kế hoạch thù lao năm 2020.
- Lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.
- Thảo luận một số vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông
- Thông qua Nghị quyết Đại hội.

III. Chủ tọa, Thư ký đại hội

a) Đoàn Chủ tọa:

1. Ông Đinh Lê Chiến - Chủ tịch HĐQT;
2. Ông Trịnh Tiến Bảy – Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc;
3. Ông Đặng Xuân Long – Trưởng ban kiểm soát;

b) Thư ký đại hội:

1. Ông Đỗ Văn Ngọc;
- 2.

IV. Kết quả thẩm tra tư cách đại biểu của Ban tổ chức

1. Cổ đông đăng ký dự họp là cổ đông, sở hữu cổ phần, đạt tỷ lệ % tổng số CP có quyền biểu quyết, trong đó:

a) Cổ đông có mặt trực tiếp dự họp là: cổ đông, sở hữu cổ phần, chiếm tỷ lệ % tổng số CP có quyền biểu quyết;

b) Cổ đông ủy quyền là: cổ đông, sở hữu cổ phần, chiếm tỷ lệ % tổng số CP có quyền biểu quyết.

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, đủ điều kiện để tiến hành họp Đại hội cổ đông.

V. Diễn biến cuộc họp, các ý kiến phát biểu thảo luận tại Đại hội về từng vấn đề trong nội dung chương trình họp như sau:

Ông Trần Quốc Trung – thay mặt Ban tổ chức ĐHĐCĐ tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu tham dự, giới thiệu chủ tọa, thư ký và ban kiểm phiếu đại hội. Báo cáo thẩm tra tư cách đại biểu dự họp

Ông Đinh Lê Chiến – Chủ tịch HĐQT báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019; kết quả SXKD năm 2019, Kế hoạch SXKD năm 2020 và KH mức cổ tức năm 2020.

Ông Đặng Xuân Long – Trưởng ban kiểm soát, trình bày Báo cáo của Ban kiểm soát đánh giá về công tác quản lý và điều hành của HĐQT, Tổng giám đốc. Thẩm định Báo cáo tài chính đã được kiểm toán.

Ông – TV HĐQT – trình bày Tờ trình về Phân phối lợi nhuận năm 2019; Báo cáo mức thù lao HĐQT, BKS 2019 và KH mức thù lao năm 2020;

Ông Đặng Xuân Long – Trưởng ban kiểm soát trình bày Tờ trình về Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.

Các ý kiến thảo luận và trả lời chất vấn:

Mã Số CĐ: 123 SLCP: xxx CP:

.....

Trả lời:

Mã Số CĐ: 123 SLCP: xxx CP:

.....

Trả lời:

.....

Mã Số CĐ: 123 SLCP: xxx CP:

.....

Trả lời:

.....

VI. Biểu quyết thông qua các nội dung:

Sau các phần trình bày, thảo luận, chất vấn, Đại hội tiến hành thủ tục bỏ phiếu kín để biểu quyết để thông qua các nội dung.

Trưởng ban kiểm phiếu tiến hành các thủ tục để cổ đông bỏ phiếu kín.

VII. Kết quả biểu quyết các nội dung.

1. Báo cáo hoạt động của HĐQT:

Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và chương trình hoạt động năm 2020.

* Kết quả biểu quyết trên Tổng số phần có quyền biểu quyết dự họp:

a) Tán thành CP, bằng %

b) Không tán thành CP, bằng %.

c) Không ý kiến/ý kiến khác CP, bằng %

2. Kết quả hoạt động SXKD năm 2019, với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

Báo cáo kết quả SXKD năm 2019 đã được kiểm toán.

STT	Chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Số tiền
1	Doanh thu hoạt động SXKD	vnđ	331.527.075.458
2	Lợi nhuận trước thuế	vnđ	83.879.445.979
3	Lợi nhuận sau thuế	vnđ	67.930.222.255
4	Thu nhập bình quân cả năm NLD/tháng	vnđ	14.600.000
5	Mức cổ tức 2019 (đã tạm ứng bằng tiền)	15%/VĐL	22.089.109.500
6	Mức cổ tức 2019 còn lại theo NQĐHCD 2019	05%/VĐL	7.363.036.500
7	Chia thêm cổ tức năm 2019 (10% / VĐL) (thông qua tại ĐHĐCĐ năm 2020)	10%/VĐL	14.726.073.000

* Kết quả biểu quyết trên Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp:

- Tán thành CP, bằng %
- Không tán thành CP, bằng %.
- Không ý kiến/ý kiến khác CP, bằng %

3. Kế hoạch SXKD năm 2020, với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

STT	Chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Số tiền
1	Doanh thu hoạt động SXKD	1.000 đ	302.367.642
2	Lợi nhuận trước thuế	1.000 đ	75.195.564
3	Lợi nhuận sau thuế	1.000 đ	60.156.000
4	Thu nhập bình quân cả năm NLD/tháng	1.000 đ	14.800

* Kết quả biểu quyết trên Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp:

- Tán thành CP, bằng %
- Không tán thành CP, bằng %.
- Không ý kiến/ý kiến khác CP, bằng %

4. Kế hoạch mức chia cổ tức năm 2020

- Dự kiến mức chia cổ tức bằng tiền mặt năm 2020 = **20%**.

* Kết quả biểu quyết trên Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp:

- Tán thành CP, bằng %
- Không tán thành CP, bằng %.
- Không ý kiến/ý kiến khác CP, bằng %

5. Báo cáo của Ban kiểm soát.

* Kết quả biểu quyết trên Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp:

- Tán thành CP, bằng %
- Không tán thành CP, bằng %.
- Không ý kiến/ý kiến khác CP, bằng %

6. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Số tiền
A	Lợi nhuận thực hiện trước thuế TNDN	đồng	83.879.445.979

B	Lợi nhuận sau thuế TNDN	đồng	67.930.222.255
Phân phối lợi nhuận ST năm 2018:			
1	Trích thù lao HĐQT bằng 2% LN sau thuế	đồng	1.358.604.445
2	Trích thù lao Ban kiểm soát	đồng	288.000.000
3	Trích quỹ Phúc lợi XH	đồng	1.358.604.445
4	Trích quỹ khen thưởng Cty	đồng	1.358.604.445
5	Trích quỹ phúc lợi Cty	đồng	1.358.604.445
6	Đã tạm ứng cổ tức bằng tiền năm 2019 (15%)	đồng	22.089.109.500
7	Cổ tức còn lại năm 2019 theo NQĐHCD2019 (5%)	đồng	7.363.036.500
8	Chia thêm cổ tức năm 2019 (10% / VDL) (thông qua tại ĐHĐCĐ năm 2020)	đồng	14.726.073.000
9	Lợi nhuận năm 2019 còn lại chưa phân phối	đồng	18.029.585.475

* Kết quả biểu quyết trên Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp:

- a) Tán thành CP, bằng %
- b) Không tán thành CP, bằng %.
- c) Không ý kiến/ý kiến khác CP, bằng %

7. Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát: Mức chi trả năm 2019 và kế hoạch năm 2020.

7.1 Tổng số tiền HĐQT năm 2019 bằng 2% LNST = 1.358.604.445 đ và Tổng số tiền thù lao BKS năm 2019 là 288.000.000đ.

7.2. Kế hoạch thù lao của Hội đồng quản trị 2020: bằng 02% lợi nhuận sau thuế.

7.3. Kế hoạch thù lao của Ban kiểm soát 2020: Tổng số tiền là 288.000.000 đồng/năm.

* Kết quả biểu quyết trên Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp:

- a) Tán thành CP, bằng %
- b) Không tán thành CP, bằng %.
- c) Không ý kiến/ý kiến khác CP, bằng %

8. Chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Ban kiểm soát lựa chọn đơn vị kiểm toán soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 là một trong các công ty kiểm toán sau:

a. Công ty TNHH Kiểm Toán và tư vấn RSM Việt Nam

Trụ sở chính: Lầu 5, Sai Gon 3 Building; 140 Nguyễn Văn Thủ; Phường Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

b. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

Trụ sở chính: Số 01 Lê Phụng Hiểu, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

c. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

Trụ sở chính: 02 Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình, TP.HCM

* Kết quả biểu quyết trên Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp:

- a) Tán thành CP, bằng %
- b) Không tán thành CP, bằng %.
- c) Không ý kiến/ý kiến khác CP, bằng %

9. Thông qua Nghị quyết đại hội

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn Nghị quyết đại hội do Thư ký trình bày.

* Kết quả biểu quyết trên Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp:

- a) Tán thànhCP, bằng.....%
- b) Không tán thành.....CP, bằng.....%
- c) Không ý kiến/ý kiến khác.....CP, bằng.....%

Biên bản này gồm trang được lập thành 02 bản có giá trị như nhau, được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông vào hồi giờ phút, ngày 17 tháng 4 năm 2020.

CHỦ TỌA
(Ký và ghi rõ họ, tên, đóng dấu)

THƯ KÝ ĐẠI HỘI
(Ký và ghi rõ họ, tên)